

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 20/2021/HSST

Ngày 21/7/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hà

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Dũng Tấn, ông Lê Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hùng, Thư ký Tòa án huyện Thiệu Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa: Bà Nguyễn Huyền Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2021 mở phiên tòa công khai tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Văn C, sinh ngày 09 tháng 5 năm 1991.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Nghề Nghiệp Lao động tự do, văn hóa: 09/12

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Trần Văn Đ, sinh năm: 1965, Con bà: Lê Thị M, sinh năm: 1968.
Vợ: Trịnh Thị H, sinh năm 1993, hiện làm công nhân, cư trú tại xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa. Có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Năm 2012, bị TAND huyện Thiệu Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Năm 2014 bị TAND huyện Thiệu Hóa xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2021 đến ngày 27/3/2021 chuyển tạm giam, hiện Đ tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

Người bị hại:

Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1987

Trú tại: thôn 1, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Anh Lê Anh S, sinh năm 1973

Trú tại: Thôn 1, xã Thiệu V, huyện Thiệu Hóa

Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1957

Trú tại: Thôn 5, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa,

- Người bào chữa cho bị cáo chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Thị Thủy – Trợ giúp viên pháp lý thuộc T tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nên Trần Văn C, sinh năm 1991 ở thôn 4 xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài. Khoảng 08h30' ngày 18/3/2021, Trần Văn C đi bộ từ nhà theo Quốc lộ 45 về phía Thị trấn Thiệu Hóa nhằm mục đích tìm nhà nào có tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến quán ăn đêm “S T” thuộc tiểu khu Ba Chè, thị trấn Thiệu Hóa do anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1987 ở thôn 1, xã Thiệu T làm chủ, C nhìn thấy quán khóa cửa, nghĩ bên trong có tài sản nên đã đi vòng lại phía sau quán, trèo qua hàng rào vào quán với mục đích trộm cắp tài sản. Sau khi vào được bên trong quán, C đi vào khu vực phòng khách thấy có 02 (hai) chiếc điện thoại loại Iphone 8 Plus màu vàng gold và Samsung J7 Prime màu đồng Đ cắm sạc pin ở cạnh tivi, C dùng tay tháo hai điện thoại khỏi dây sạc rồi bỏ vào túi quần. Sau đó, C tiếp tục đi vào khu vực quầy bán hàng, mở hòm tôn thấy bên trong có tiền nên đã lấy toàn bộ số tiền có trong hòm (sau đó đếm được 360.000đ - ba trăm sáu mươi nghìn đồng) rồi tẩu thoát theo hướng đã vào trước đó. Sau khi lấy được tài sản, C mang chiếc điện thoại Samsung J7 Prime đi bán cho cửa hàng điện thoại Anh Huy do anh Lê Quang Huy, sinh năm 1984 ở phố Bôn, xã Đông Thanh, huyện Đông S làm chủ với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Cùng ngày, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Trần Văn C đã đến Công an thị trấn Thiệu Hóa đầu thú, khai báo hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại tài sản là chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng gold cùng với số tiền 360.000đ (ba trăm sáu mươi nghìn đồng) đã trộm cắp được. Trước đó, C đã đưa 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) cho anh Nguyễn Dũng Sỹ, sinh năm 1959 ở thôn Kim Bôi, xã Đông Thanh, huyện Đông S và nhờ anh Sỹ đi chuộc lại chiếc điện thoại Samsung J7 Prime cho mình nhưng anh Sỹ chưa chuộc lại điện thoại thì Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với anh Sỹ và thu giữ số tiền trên.

Quá trình điều tra, Trần Văn C khai nhận ngoài hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 18/3/2021 tại nhà anh Nguyễn Xuân T, C đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện Thiệu Hóa, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12h30' ngày 11/3/2021, Trần Văn C đi bộ từ nhà lên quán sửa chữa điện thoại của anh Lê Anh S, sinh năm 1973 ở thôn 1, xã Thiệu V, huyện Thiệu Hóa mục đích để sửa chữa điện thoại của mình. Khi đến quán của anh S, C gọi anh S nhưng không thấy ai ở nhà, nhìn thấy có 01 (một) điện thoại Iphone 5S màu trắng và 01 (một) điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng Đ cắm sạc để trên bàn nên C nảy sinh ý định trộm cắp. C tiến lại gần, rút hai chiếc điện thoại ra khỏi ổ cắm sạc và bỏ vào túi quần rồi rời khỏi nhà anh S. Sau khi lấy được tài sản, C mang chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng bán cho anh Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1963 ở tiểu khu 4, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa được số tiền 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng) rồi tiêu xài cá nhân hết. Khoảng một tuần sau đó, do anh S phát hiện nên C đã mang trả lại cho anh S chiếc điện thoại Iphone 5S màu trắng.

Vụ thứ hai: Khoảng 7h ngày 17/3/2021, Trần Văn C đi bộ từ nhà ra cầu Thiệu T, khi đi qua nhà bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1957 ở thôn 5, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa, thấy không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C đi bộ vào nhà lên phòng ngủ tầng 2, phát hiện có một chiếc ví da nữ để ở thùng giấy trên kết sắt, bên trong có 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), C liền lấy hết tiền trong ví và bỏ ví lại vị trí ban đầu. Tiếp tục tìm trong thùng giấy, C phát hiện một chiếc hộp màu trắng bên trong có chứa các thẻ card điện thoại mệnh giá từ 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) đến 100.000đ (một trăm nghìn đồng) chưa qua sử dụng gồm: 12 (mười hai) thẻ mệnh giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), 02 (hai) thẻ mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), 03 (ba) thẻ mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). C lấy chiếc hộp nhựa cùng toàn bộ số thẻ điện thoại trong hộp rồi tiếp tục đi ra phòng khách tìm tài sản thì thấy ở kệ tủ bên cạnh ti vi có một chiếc thùng tôn hình chữ nhật, mở ra xem thì thấy bên trong có tiền nên C lấy hết số tiền này bỏ vào người (sau đó đếm được 72.000đ – bảy mươi hai nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản C trộm cắp được là 1.012.000đ (một triệu không trăm mười hai nghìn đồng). Sau đó, C đi xuống tầng 1 để ra về thì thấy ngoài nhà có người nên C lên vào phòng ngủ để trốn sau đó ngủ quên. Đến 16h cùng ngày thì bị bà M phát hiện và bị lực lượng Công an Thiệu T đưa về trụ sở làm việc. Ngày 28/3/2021, Công an xã Thiệu T đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc và vật chứng kèm theo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa để tiếp tục giải quyết.

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản số 07/2021/HĐ-ĐGTS ngày 23/3/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND huyện Thiệu Hóa kết luận: Tại thời điểm định giá, 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus có giá trị là 4.450.000đ (bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) điện thoại Samsung J7 Prime có giá trị là 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng tài sản mà Trần Văn C trộm cắp ngày 18/3/2021 có giá trị là 5.160.000đ (năm triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản số 13/2021/HĐ-ĐGTS ngày 16/4/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND huyện Thiệu Hóa kết luận: Tại thời điểm định giá, 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S Plus có giá trị là 1.850.000đ (một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) điện thoại Iphone 5S có giá trị là 1.000.000đ (một triệu đồng). Tổng giá trị tài sản mà Trần Văn C trộm cắp ngày 11/3/2021 là 2.850.000đ (hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản Trần Văn C trộm cắp trong 3 ngày 11, 17, 18 /3/2021 là 9.022.000đ, Trần Văn C có 2 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường H tái phạm nguy hiểm

Về trách nhiệm dân sự: Trần Văn C đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho anh Lê Anh S số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), anh S đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm về dân sự. Anh Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị M đã nhận lại các tài sản bị C trộm cắp, anh C, bà M không có yêu cầu gì thêm về dân sự, đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can.

Về vật chứng:

- Ngày 11/3/2021, Trần Văn C giao nộp 17 (mười bảy) thẻ card điện thoại gồm: 03 (ba) thẻ mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), 02 (hai) thẻ mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), 12 (mười hai) thẻ mệnh giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) đều chưa qua sử dụng; 01 (một) hộp nhựa màu trắng trong suốt có ghi chữ Viethai 999 kích thước (10x10)cm có nắp đậy; tiền Việt Nam 466.000đ (bốn trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

- Ngày 18/3/2021, Trần Văn C giao nộp 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng gold, số IMEI: 356114096008536 đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 360.000đ (ba trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu đồng, số IMEI1: 355228/08/946683/2; số IMEI2: 355229/08/945683/0 đã qua sử dụng. Cùng ngày, ông Nguyễn Dũng Sỹ giao nộp: tiền Việt Nam 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) là tiền C nhờ ông Sỹ đi chuộc chiếc điện thoại Samsung J7 Prime C đã bán trước đó.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng số 08/QĐ-ĐCSHS ngày 26/3/2021 và 09/QĐ-ĐCSHS ngày 29/3/2021 bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu H pháp gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng gold, số IMEI: 356114096008536 đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 360.000đ (ba trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu đồng, số IMEI1: 355228/08/946683/2; số IMEI2: 355229/08/945683/0 đã qua sử dụng; 17 (mười bảy) thẻ card điện thoại gồm: 03 (ba) thẻ mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), 02 (hai) thẻ mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), 12 (mười hai) thẻ mệnh giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) đều chưa qua sử dụng; 01 (một) hộp nhựa màu trắng trong suốt có ghi chữ Viethai 999 kích thước (10x10)cm có nắp đậy; tiền Việt Nam 466.000đ (bốn trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Đối với số tiền Việt Nam 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) là tài sản do Trần Văn C phạm tội mà có hiện Đ bảo quản tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa chờ xử lý vụ án.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù H với lời khai của người bị hại, của nhân chứng cùng các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Thiệu Hoá tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố Trần Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 điều 173, điểm b, s khoản 1 và 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; điều 38; BLHS, xử phạt Trần Văn C từ 36 đến 42 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại anh Lê Anh S đã nhận đủ số tiền gia đình bị cáo C bồi thường, không có yêu cầu gì thêm, anh Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị M đã nhận lại các

tài sản bị C trộm cắp, anh C, bà M không có yêu cầu gì thêm về dân sự, đề nghị xác nhận bị cáo C đã thực hiện xong trách nhiệm dân sự với các bị hại.

Về vật chứng:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu H pháp các tài sản bị C trộm cắp, còn lại số tiền Việt Nam 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) là tài sản của Trần Văn C hiện Đ bảo quản tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa đề nghị trả lại cho C.

Bào chữa cho Trần Văn C, bà Hoàng Thị Thủy, Trợ giúp viên pháp lý thuộc T tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thanh Hóa trình bày:

Trần Văn C thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" như kết luận của đại diện VKSND huyện Thiệu Hóa là có căn cứ, tuy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nhưng không đáng kể vì giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã đầu thú thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện và V động gia đình trả lại tài sản đã chiếm đoạt cho chủ sở hữu, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nhận tội, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần tố tụng và hành vi tố tụng:

Cơ quan điều tra công an huyện Thiệu Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa, đã tiến hành đúng theo quy định của pháp luật về thời hạn điều tra, truy tố, các biên bản hỏi cung và các chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra đã được tuân thủ đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo, bị hại không khiếu nại gì.

[2] Tại phiên tòa Trần Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù H với lời khai của bị hại, của nhân chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ đúng như cáo trạng đã nêu và đã được kiểm tra, thẩm định tại phiên tòa từ đó đủ cơ sở xác định:

Khoảng 08h30' ngày 18/3/2021, thấy quán bán hàng ăn đêm "S T" tọa lạc tại tiểu khu Ba Chè, thị trấn Thiệu Hó do anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1987 trú tại thôn 1, xã Thiệu T làm chủ quán, khóa cửa Trần Văn C đã trèo qua hàng rào vào quán lục soát lấy 02 (hai) chiếc điện thoại loại Iphone 8 Plus màu vàng gold và Samsung J7 Prime màu đồng; lấy toàn bộ số tiền có trong hòm tôn có tổng là 360.000đ, (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Trần Văn C khai nhận ngoài hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 18/3/2021 tại nhà anh Nguyễn Xuân T, C đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện Thiệu Hóa, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12h30' ngày 11/3/2021, thấy nhà anh Lê Anh S, sinh năm 1973 ở thôn 1, xã Thiệu V, huyện Thiệu Hóa không có người trông coi, Trần Văn C đã lén lút trộm của anh Lê Anh S, 01 (một) điện thoại Iphone 5S màu trắng và 01 (một) điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng. Sau khi lấy được tài sản, C mang chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng bán cho anh Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1963 ở tiểu khu 4, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa được số tiền 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng) rồi tiêu xài cá nhân hết. Khoảng một tuần sau đó, do anh S phát hiện nên C đã mang trả lại cho anh S chiếc điện thoại Iphone 5S màu trắng.

Vụ thứ hai: Khoảng 7h ngày 17/3/2021, Trần Văn C đi bộ từ nhà ra cầu Thiệu T, khi đi qua nhà bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1957 ở thôn 5, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa, thấy không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C vào trong nhà lục soát lấy trong chiếc ví da nữ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), lấy toàn bộ thẻ card điện thoại chưa sử dụng của bà M có mệnh giá từ 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) đến 100.000đ (một trăm nghìn đồng) gồm: 12 (mười hai) thẻ mệnh giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), 02 (hai) thẻ mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), 03 (ba) thẻ mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và lấy số tiền 72.000đ (bảy mươi hai nghìn đồng) bà M cất trong chiếc thùng tôn.

Tổng giá trị tài sản C trộm cắp của bà Nguyễn Thị M là 1.012.000đ (Một triệu không trăm mười hai nghìn đồng).

Sau đó, C đi xuống tầng 1 để ra về thì thấy ngoài nhà có người nên C lén vào phòng ngủ để trốn sau đó ngủ quên. Đến 16h cùng ngày thì bị bà M phát hiện và bị lực lượng Công an Thiệu T đưa về trụ sở làm việc.

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản số 07/2021/HĐ-ĐGTS ngày 23/3/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND huyện Thiệu Hóa kết luận: Tổng tài sản mà Trần Văn C trộm cắp của anh Nguyễn Xuân T ngày 18/3/2021 có giá trị là 5.160.000đ (Năm triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản số 13/2021/HĐ-ĐGTS ngày 16/4/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND huyện Thiệu Hóa kết luận: Tổng giá trị tài sản mà Trần Văn C trộm cắp của anh Lê Anh S ngày 11/3/2021 là 2.850.000đ (Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Như vậy, với 03 lần thực hiện hành vi Trần Văn C đã trộm cắp tài sản của 03 gia đình có giá trị là 9.022.000đ, nhân thân có hai tiền án về tội Trộm cắp tài sản, đủ cơ sở kết luận: Trần Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hoá truy tố trước Toà là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất vụ án thì thấy:

Đây là vụ án trị an xâm phạm trật tự an toàn xã hội, trực tiếp xâm phạm đến

quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, ảnh hưởng lớn đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, về nhận thức bị cáo biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, C đã 03 lần thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của các gia đình gồm gia đình anh T, gia đình anh S, gia đình bà M, tổng trị giá là 9.022.000đ, làm tài sản riêng cho bản thân để hòng hưởng thụ trên sức lao động của người khác, theo lý lịch tư pháp cho thấy bị cáo có nhân thân không tốt năm 2012, bị TAND huyện Thiệu Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, năm 2014 bị TAND huyện Thiệu Hóa xử phạt 42 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù không chịu tu sửa nhân cách lại tiếp tục phạm tội nên C chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h, khoản 2 điều 173 BLHS. Đồng thời trong vụ án này C đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của 03 gia đình nên phải chịu thêm tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g, khoản 1 điều 52 BLHS nên đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện và phòng ngừa chung và cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian với đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành người lương thiện. Song xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ý thức được hành vi đã đầu thú, gia đình bà M có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho C. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét lượng giảm cho bị cáo một phần để bị cáo thấy được sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, nên không cần thiết áp dụng hình phạt phụ phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại anh Lê Anh S đã nhận đủ số tiền gia đình bị cáo C bồi thường, không có yêu cầu gì thêm, anh Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị M đã nhận lại các tài sản bị C trộm cắp, anh C, bà M không có yêu cầu gì thêm về dân sự, xác nhận bị cáo C đã thực hiện xong trách nhiệm dân sự với các bị hại.

[5] về vật chứng

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu H pháp các tài sản bị C trộm cắp việc trả lại tài sản đúng theo quy định của luật tố tụng, không có yêu cầu và khiếu nại gì HĐXX không có ý kiến gì thêm.

Đối với số tiền Việt Nam 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) đã thu của bị cáo C là tài sản H pháp của bị cáo, bị cáo đã thực hiện xong trách nhiệm dân sự với các bị hại nên trả lại cho C.

[6] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Trần Văn C, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Điểm g khoản 2 điều 173, điểm g khoản 1 điều 52; điểm b, s khoản 1 và 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 18/3/2021.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Lê Anh S đã nhận đủ số tiền gia đình bị cáo C bồi thường, anh Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị M đã nhận lại các tài sản bị C trộm cắp, xác nhận bị cáo C đã thực hiện xong trách nhiệm dân sự với các bị hại.

Về tang tài vật: Tang vật vụ án Đ quy trừ tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản bàn giao ngày 31/5 /2021.

Áp dụng: Điểm a khoản 3 điều 106 BLTTTHS tuyên trả lại cho Trần Văn C số tiền số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; Luật phí và Lệ phí; Điều 21, khoản 1 Điều 23; khoản 2 điều 26 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị quyết.

Buộc Trần Văn C phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, Tuyên bố bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tổng đạt H lệ.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận :

- VKS Thiệu Hoá
- VKS tỉnh Thanh Hoá
- Công an huyện Thiệu Hoá
- Bị cáo, bị hại.
- Thi hành án
- Giám đốc án
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Chủ toạ phiên toà

Lê Văn Hà